

**ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT**

-----o0o-----



NGUYỄN ĐỨC TÀI

**PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, QUA THỰC TIỄN
TẠI CÁC DOANH NGHIỆP Ở HUYỆN TUY PHƯỚC,
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 838 01 07

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2022

Công trình được hoàn thành tại:
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Nguyễn Huỳnh Huyện**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	5
6. Những đóng góp mới của luận văn	5
7. Kết cấu của luận văn	5
CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TẠI CÁC DOANH NGHIỆP	6
1.1. Khái niệm, đặc điểm pháp luật về đầu tư xây dựng	6
1.1.1. Khái niệm pháp luật về đầu tư xây dựng	6
1.1.2. Đặc điểm pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp.	6
1.2. Nội dung và vai trò của pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp	7
1.2.1. Nội dung cơ bản của pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp..	7
1.2.2. Vai trò của pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp	7
1.3. Yếu tố tác động đến pháp luật và thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng	8
1.3.1. Cơ chế và phân cấp trong quản lý đầu tư xây dựng.....	8
1.3.2. Năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức của cán bộ quản lý đầu tư xây dựng cơ bản	8
1.3.3. Tính đồng bộ của các chính sách pháp luật về đầu tư xây dựng	8
1.3.4. Môi trường kinh tế, chính trị, xã hội	8
TIỂU KẾT CHƯƠNG 1.....	9
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TẠI CÁC DOANH NGHIỆP Ở HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH	10
2.1. Thực trạng pháp luật về đầu tư xây dựng	10
2.1.1. Về hệ thống văn bản pháp luật về đầu tư xây dựng.....	10
2.1.2. Về quy hoạch đầu tư xây dựng.....	10
2.1.3. Về quản lý dự án đầu tư xây dựng	10
2.1.4. Về quản lý chất lượng công trình đầu tư xây dựng.....	10
2.1.5. Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng xây dựng	11
2.1.6. Về cấp giấy phép công trình đầu tư xây dựng	11
2.1.7. Về bảo hiểm, bảo hành công trình đầu tư xây dựng	11
2.1.8. Công tác thanh tra, kiểm tra công tác đầu tư xây dựng	11
2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	11
2.2.1. Tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch đầu tư xây dựng ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.....	11

2.2.2. Tổ chức thẩm định, quyết định đầu tư xây dựng công trình ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.....	12
2.2.3. Quản lý công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	12
2.2.4. Về đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật	13
2.2.5. Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	13
2.2.6. Thanh kiểm tra, thanh quyết toán dự án, công trình xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	13
2.3. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	13
2.3.1. Tình hình thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	13
2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế về thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.....	14
2.3.2.1. Hạn chế về thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	14
2.3.2.2. Nguyên nhân những hạn chế về thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định	14
2.4. Một số kinh nghiệm thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp	15
2.4.1. Kinh nghiệm thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở một số địa phương tỉnh Bình Định	15
2.4.1.1. Kinh nghiệm thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.....	15
2.4.1.2. Kinh nghiệm thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định	15
2.4.2. Bài học rút ra cho huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định trong thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp	15
TIỂU KẾT CHƯƠNG 2	16
CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	17
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng	17
3.1.1. Quan điểm hoàn thiện các văn bản pháp luật về đầu tư xây dựng.....	17
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng phải thống nhất, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu lực trong quản lý, hiệu quả sử dụng trong đầu tư xây dựng	17
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng.....	17
3.2.1. Giải pháp hoàn thiện các văn bản thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng	17
3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật quy hoạch về đầu tư xây dựng	17

3.3. Một số giải pháp tăng cường thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.....	18
TIÊU KẾT CHƯƠNG 3.....	19
KẾT LUẬN	20
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	21

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Hiện nay, đầu tư xây dựng là việc sử dụng phối hợp các nguồn lực vào một hoạt động nào đó nhằm đem lại lợi ích cho chủ đầu tư. Đầu tư xây dựng có vai trò to lớn đối với nền kinh tế, có thể khẳng định đầu tư là yếu tố cốt lõi duy trì và tạo động lực cho sự tăng trưởng, phát triển của nền kinh tế - xã hội; ngoài ra, đầu tư xây dựng là hoạt động chủ yếu quyết định sự phát triển của doanh nghiệp. Hoạt động đầu tư xây dựng đã không còn là một công việc mới mẻ đối với các doanh nghiệp trong nước, mà thu hút được nhiều nhà đầu tư ngoài nước. Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, mỗi hoạt động đầu tư là sự phối hợp nhiều nguồn lực của nhà đầu tư, phát huy lợi thế sẵn có của xã hội nói chung và nhà đầu tư nói riêng. Đối với các công trình xây dựng được đầu tư phù hợp về vốn và công nghệ, có thành quả như kế hoạch đặt ra sẽ tạo thuận lợi cho quá trình khai thác công dụng, đáp ứng nhu cầu cấp thiết về tư liệu sản xuất hoặc nơi cư trú, từ đó kích thích hoạt động sản xuất phát triển, mở rộng quy mô, thu hút thêm lao động, giảm tình trạng thất nghiệp, nâng cao đời sống cho người lao động hay nói cách khác là nguồn lực tác động tích cực đến sự phát triển kinh tế - xã hội và doanh nghiệp. Ngược lại, đầu tư xây dựng không thuận lợi, dự án bị “treo”, hiệu quả sử dụng không cao hoặc không có sẽ là gánh nặng lớn lên nhà đầu tư, tác động tiêu cực đến kinh tế - xã hội.

Do đó, để đảm bảo và phát huy vai trò của hoạt động đầu tư xây dựng, Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách pháp luật điều chỉnh trong lĩnh vực đầu tư xây dựng như: Luật Đầu tư năm 2020 có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, đây là văn bản quy định bao quát các vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư; bên cạnh đó còn có Luật Xây dựng năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật xây dựng năm 2020 quy định các vấn đề liên quan đến hoạt động xây dựng và dự án đầu tư xây dựng; ngoài ra, còn có nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện khác đã hình thành một hành lang pháp lý vững chắc trong hoạt động đầu tư xây dựng ở nước ta hiện nay. Thực tiễn thực hiện pháp luật đầu tư xây dựng của các doanh nghiệp thời gian qua vẫn gặp không ít khó khăn, nhất là cơ dịch Covid-19 gần 2 năm qua làm cho công tác đầu tư xây dựng bị đình trệ; cùng với đó, pháp luật về đầu tư hiện nay vẫn còn nhiều vướng mắc nhất định, điều này xuất phát từ thực trạng một số quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư xây dựng chưa bắt kịp với xu thế phát triển, có sự mâu thuẫn, chòng chéo giữa các văn bản ban hành.

Huyện Tuy Phước là huyện đồng bằng nằm ở phía Nam của tỉnh Bình Định, có diện tích tự nhiên 219,87 km², dân số khoảng 180.307 người, có 13 đơn vị hành chính gồm 11 xã và 02 thị trấn; là cửa ngõ của thành phố Quy Nhơn, với nhiều tuyến đường giao thông quan trọng chạy qua như: Quốc lộ 1A, Quốc lộ 19 và Quốc lộ 19C đã tạo điều kiện thuận lợi để phát triển KT-XH của huyện. Nhiều năm qua, việc tổ chức thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện Tuy Phước luôn được các cấp, các ngành quan tâm; cơ sở vật chất, hạ tầng giao thông nông thôn phủ kín đến các làng, xã; chú trọng đầu tư

phát triển, tạo điều kiện huyện Tuy Phước về đích huyện nông thôn mới. Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện pháp luật đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện còn hạn chế như: quy hoạch trong sử dụng đất còn chậm đã ảnh hưởng đến triển khai các dự án đầu tư xây dựng, triển khai kế hoạch đầu tư thiếu sự phối hợp chặt chẽ các ngành, các cấp; công tác đấu thầu chưa thực hiện đúng quy định pháp luật; công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Nhân dân vẫn còn nhiều bất cập, khó khăn.

Vì vậy, chọn đề tài ***“Pháp luật về đầu tư xây dựng, qua thực tiễn tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định”*** làm Luận văn thạc sĩ Luật Kinh tế với mong muốn nghiên cứu một cách toàn diện, sâu sắc những vấn đề lý luận pháp luật và thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng, qua thực tiễn tại các doanh nghiệp huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định là cần thiết.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Hiện nay, liên quan đến vấn đề pháp luật về đầu tư xây dựng đã nhận được nhiều sự quan tâm nghiên cứu đến từ các chuyên gia, học giả giới luật học nước ta với những mức độ nghiên cứu khác nhau, nổi bật như:

Luận án tiến sĩ Luật học *“Vi phạm pháp luật trong đầu tư xây dựng cơ bản có vốn ngân sách nhà nước ở Việt Nam”* năm 2017 của tác giả Trịnh Quang Bắc tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Luận án đã xây dựng khái niệm khoa học vi phạm pháp luật trong đầu tư xây dựng cơ bản có vốn ngân sách nhà nước, chỉ ra đặc điểm và hình thức vi phạm đồng thời, phân tích làm rõ các điều kiện đảm bảo phòng, chống vi phạm pháp luật trong đầu tư xây dựng có vốn ngân sách nhà nước ở Việt Nam hiện nay. Luận án đi sâu phân tích, đánh giá toàn diện thực trạng vi phạm pháp luật trong đầu tư xây dựng cơ bản có vốn ngân sách nhà nước, đồng thời chỉ ra những hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế đó. Từ đó, Luận án đề xuất các quan điểm và giải pháp bảo đảm phòng, chống vi phạm pháp luật trong đầu tư xây dựng cơ bản ở Việt Nam hiện nay.

Luận án tiến sĩ Luật học *“Pháp luật về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại”* năm 2020 của tác giả Lê Hồng Hạnh tại trường Đại học Luật Hà Nội. Luận án hệ thống hóa các vấn đề lý luận trọng tâm về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại và các vấn đề lý luận về pháp luật về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại. Luận án phân tích, đánh giá một cách có hệ thống các quy định của pháp luật thực định về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại; qua đó, luận án đã bình luận, đánh giá một cách khách quan, dựa trên cơ sở lý thuyết vững chắc những điểm hợp lý và bất hợp lý của các quy định pháp luật hiện hành về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại. Luận án đã phân tích, làm rõ thực trạng thực thi pháp luật về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại. Qua đó, luận án đánh giá, bình luận một cách tổng quát bức tranh thực tiễn áp dụng pháp luật về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, chỉ ra những ưu điểm, những bất cập, hạn chế trong quá trình thực thi pháp luật về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại ở Việt Nam hiện nay. Luận án cũng đã luận giải, làm rõ nguyên nhân của những ưu điểm, hạn chế

này. Luận án đã đề xuất những quan điểm, hoàn thiện pháp luật về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, và các giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại ở Việt Nam. Những giải pháp này là căn cứ để các nhà hoạch định chính sách, nhà quản lý, các nhà làm luật tham khảo nhằm hoạch định chính sách về đất đai nói chung, chính sách phát triển thị trường nhà ở thương mại nói riêng và hoàn thiện pháp luật về giao đất để đầu tư xây dựng nhà ở thương mại Việt Nam hiện nay.

Luận văn thạc sĩ Luật học “*Hoàn thiện khung pháp luật về Xây dựng cơ bản ở Việt Nam*” năm 2014 của tác giả Võ Thị Quyên tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội. Luận văn đã phân tích có hệ thống các cơ sở lý luận của sự hình thành và phát triển pháp luật về xây dựng cơ bản, những đặc điểm, đặc trưng pháp luật về xây dựng cơ bản. Luận văn phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật về xây dựng cơ bản và từ thực tiễn thực hiện pháp luật về xây dựng cơ bản trong thời gian qua, xác định phương hướng, đề xuất nội dung cụ thể hoàn thiện pháp luật về xây dựng cơ bản. Trên cơ sở những vấn đề lý luận, thực trạng pháp luật về xây dựng cơ bản, thực tiễn thực hiện pháp luật về xây dựng cơ bản trong thời gian qua và có tham khảo một cách chọn lọc pháp luật của một số quốc gia khác. Luận văn đề xuất các quan điểm, giải pháp hoàn thiện nội dung, hình thức pháp luật về xây dựng cơ bản ở Việt Nam hiện nay.

Luận văn thạc sĩ Luật học “*Quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn nhà nước - Thực trạng tại tỉnh Nam Định và kiến nghị nâng cao hiệu quả đầu tư*” năm 2019 của tác giả Lê Ngọc Tuấn tại trường Đại học Luật Hà Nội. Luận văn đã làm rõ được các vấn đề lý luận cơ bản nhất về quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn nhà nước và pháp luật về quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn nhà nước. Trên cơ sở đó, Luận văn đi sâu phân tích, đánh giá khách quan thực trạng pháp luật về quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn nhà nước qua thực tiễn thực hiện tại tỉnh Nam Định; làm rõ những ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân trong quy định của pháp luật hiện hành và thực tiễn thực hiện pháp luật về quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn nhà nước. Từ đó, Luận văn đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn nhà nước ở Nam Định hiện nay.

Sách “*Quản lý tài chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản*” của Thái Bá Cẩn (2007), Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội. Trong cuốn sách này tác giả nhấn mạnh rằng, để ngăn chặn thành công hiện tượng thất thoát, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động đầu tư xây dựng, cần phải có những giải pháp về mặt cơ chế, chính sách thông qua phân tích về mặt lý luận và thực tiễn trong cơ chế quản lý về đầu tư và xây dựng cơ bản. Do đó, tác giả đã lần lượt trình bày những vấn đề liên quan đến quản lý tài chính trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý chi phí dự án đầu tư xây dựng thuộc nguồn vốn NSNN.

Ngoài ra, liên quan đến vấn đề pháp luật về đầu tư xây dựng còn có một số bài viết đã được công bố như: Trần Văn Tình (2019) “*Hoàn thiện môi trường pháp lý trong lĩnh vực xây dựng và phát triển bất động sản*” Tạp chí Tài chính

tháng 9/2019; Thư Chiến (2020) “*Pháp luật đầu tư xây dựng và những quy định chồng chéo, mâu thuẫn gây “rào cản” cho doanh nghiệp*” Tạp chí Tòa án điện tử tháng 12/2020; Lê Đức Ngọc (2021) “*Giải quyết tranh chấp đầu tư - Những vấn đề đặt ra đối với Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư*” trên Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 8 (432), tháng 4/2021; “*Tổng quan các nghiên cứu về chủ đề Quản lý dự án đầu tư xây dựng định hướng giá trị ở Việt Nam và trên thế giới*”, Tạp chí Kinh tế Xây dựng, Số 1/2020...

Nhìn chung những công trình nghiên cứu nêu trên đã làm rõ được các vấn đề lý luận cơ bản nhất về đầu tư và xây dựng; làm rõ được một số khía cạnh liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng qua thực tiễn áp dụng; nhưng các công trình này chưa đi sâu phân tích thực trạng pháp luật về đầu tư xây dựng và chưa bao quát hết được các vấn đề pháp lý về đầu tư xây dựng. Do đó, trên cơ sở kế thừa ưu điểm của những tác giả đi trước, Luận văn tiếp tục nghiên cứu một cách toàn diện các vấn đề lý luận và thực tiễn về pháp luật đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn có mục đích nghiên cứu là nhằm đưa ra các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu lực thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nghiên cứu, Luận văn tập trung vào các nhiệm vụ cơ bản sau đây:

- *Một là*, luận giải một số vấn đề lý luận về đầu tư xây dựng và pháp luật về đầu tư xây dựng.

- *Hai là*, phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Tập trung làm sáng tỏ những bất cập, khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện các quy định pháp luật hiện hành về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp;

- *Ba là*, đưa ra định hướng và giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp hiện nay.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu luận văn gồm: (1) các vấn đề lý luận pháp luật về đầu tư xây dựng; (2) thực trạng và thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng các doanh nghiệp tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; (3) định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng các doanh nghiệp.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về không gian: trên địa bàn huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Về thời gian: từ năm 2016 đến năm 2021.

- Về nội dung: Nghiên cứu pháp luật về đầu tư xây dựng và thực tiễn thực hiện pháp luật các doanh nghiệp, từ thực tiễn các dự án đầu tư xây dựng sử dụng nguồn vốn Ngân sách nhà nước tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Luận văn vận dụng phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác – Lênin, quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đầu tư xây dựng các doanh nghiệp.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Để triển khai các nội dung nghiên cứu, Luận văn đã sử dụng một số phương pháp nghiên cứu cụ thể như sau:

Trong chương 1, Luận văn sử dụng các phương pháp: Tổng hợp, liệt kê kết hợp với phương pháp hệ thống hóa lý thuyết nhằm làm rõ các vấn đề lý luận pháp luật về đầu tư xây dựng các doanh nghiệp.

Trong chương 2, Luận văn sử dụng các phương pháp: Phân tích, đối chiếu, thống kê, đánh giá, so sánh nhằm làm rõ thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước.

Trong chương 3, Luận văn sử dụng các phương pháp: Chứng minh, phân tích, diễn giải, quy nạp nhằm đưa ra định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng trong các doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Luận văn còn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu khác như: phương pháp logic, dự đoán, phương pháp lịch sử.

6. Những đóng góp mới của luận văn

Luận văn nghiên cứu một cách tương đối đầy đủ, có hệ thống các vấn đề lý luận và thực trạng pháp luật về đầu tư xây dựng qua thực tiễn thực hiện tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Luận giải và đưa ra các phương hướng, giải pháp nâng cao năng lực thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng trong thời gian tới.

Các kết quả nghiên cứu của Luận văn có giá trị tham khảo đối với cơ quan có thẩm quyền trong việc xây dựng và thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng. Ngoài ra, Luận văn sẽ là tài liệu tham khảo trong công tác nghiên cứu, học tập, nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng các doanh nghiệp.

7. Kết cấu của luận văn

Luận văn gồm phần Mở đầu, kết luận và tài liệu tham khảo, kết cấu Luận văn 3 Chương sau:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp.

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng.

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TẠI CÁC DOANH NGHIỆP

1.1. Khái niệm, đặc điểm pháp luật về đầu tư xây dựng

1.1.1. Khái niệm pháp luật về đầu tư xây dựng

- Khái niệm đầu tư: Đầu tư là việc nhà đầu tư bỏ vốn đầu tư để thực hiện hoạt động kinh doanh thông qua việc thành lập tổ chức kinh tế; đầu tư góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế; đầu tư theo hình thức hợp đồng hoặc thực hiện dự án đầu tư

- Khái niệm đầu tư xây dựng: đầu tư xây dựng trong nền kinh tế quốc dân là một bộ phận của đầu tư phát triển. Đây chính là quá trình bỏ vốn để tiến hành các hoạt động xây dựng nhằm tái sản xuất giản đơn và tái sản xuất mở rộng ra các tài sản cố định trong nền kinh tế nhằm sinh lợi, làm tăng lợi ích cho xã hội, tạo thêm việc làm, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, đảm bảo an ninh quốc phòng.

- Khái niệm dự án đầu tư xây dựng: Dự án đầu tư xây dựng là tập hợp các đề xuất có liên quan đến việc sử dụng vốn để tiến hành hoạt động xây dựng để xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo công trình xây dựng nhằm phát triển, duy trì, nâng cao chất lượng công trình hoặc sản phẩm, dịch vụ trong thời hạn và chi phí xác định. Ở giai đoạn chuẩn bị dự án đầu tư xây dựng, dự án được thể hiện thông qua Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

- *Khái niệm pháp luật về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp: là tổng thể các quy phạm pháp luật có mối liên hệ mật thiết với nhau, được thể hiện trong các văn bản quy phạm pháp luật, do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong lĩnh vực đầu tư xây dựng hoặc có liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng các doanh nghiệp.*

1.1.2. Đặc điểm pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp.

Ngoài những đặc điểm chung của một hệ thống pháp luật, một ngành luật là có tính quy phạm cụ thể, có tính quy phạm phổ biến, có tính cưỡng chế và chặt chẽ về nội dung, hình thức; pháp luật về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp còn có những đặc điểm riêng xuất phát từ đặc thù hoạt động đầu tư xây dựng như sau:

Thứ nhất, tính định hướng pháp luật về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp phải phù hợp với chiến lược và quy hoạch phát triển KT-XH của đất nước.

Thứ hai, mục tiêu pháp luật về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp là đảm bảo sử dụng vốn đúng mục đích, đúng nguyên tắc, đúng tiêu chuẩn, đúng trình tự và chế độ hiện hành.

Thứ ba, chủ thể tham gia thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp rất đa dạng bao gồm các cơ quan, tổ chức của nhà nước từ Trung ương đến địa phương.

Thứ tư, nội dung của pháp luật đầu tư đối với doanh nghiệp quy định chặt chẽ, đảm bảo quy trình trong từng bước tổ chức thực hiện, quyền và nghĩa vụ các chủ thể.

Thứ ba, phạm vi tác động của pháp luật đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp rộng, liên quan đến nhiều lĩnh vực liên quan như công trình cơ sở hạ tầng, giao thông, nhà, cơ sở văn hóa, an ninh, quốc phòng....

1.2. Nội dung và vai trò của pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp

1.2.1. Nội dung cơ bản của pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp

- *Lập quy hoạch, kế hoạch đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp*: Nhà nước thực hiện chức năng quản lý hoạt động đầu tư xây dựng thông qua xây dựng mục tiêu, chiến lược phát triển KT-XH.

- *Thẩm định, quyết định đầu tư xây dựng công trình đối với các doanh nghiệp*: Thẩm định dự án là việc kiểm tra, đánh giá của người quyết định đầu tư, chủ đầu tư, cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với những nội dung cần thiết trong quá trình chuẩn bị và thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo quy định.

- *Quản lý công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu*: là quá trình các cơ quan lựa chọn được nhà thầu có đủ năng lực gồm nhân lực, vật lực, tài chính để thực hiện được việc xây dựng các dự án công trình.

- *Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình*: chủ đầu tư chịu trách nhiệm quản lý chi phí đầu tư xây dựng từ giai đoạn chuẩn bị dự án đến khi kết thúc xây dựng đưa dự án vào vận hành, khai thác sử dụng trong phạm vi tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt.

- *Thanh kiểm tra, thanh quyết toán dự án công trình xây dựng*: Tất cả các dự án đầu tư dùng vốn ngân sách nhà nước, vốn huy động và vốn khác của nhà nước khi hoàn thành phải được thẩm tra và phê duyệt quyết toán vốn đầu tư thực hiện.

1.2.2. Vai trò của pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp

Pháp luật đầu tư xây dựng ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế – xã hội, là chìa khoá của sự tăng trưởng kinh tế. Pháp luật về đầu tư tạo ra hành lang pháp lý bảo đảm sự ổn định, tăng trưởng và phát triển kinh tế; tăng cường khả năng khoa học và công nghệ của đất nước. Với tính chất đặc thù của mình, pháp luật đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp có vai trò riêng đối với nền kinh tế.

Thứ nhất, pháp luật về đầu tư xây dựng đối với các doanh nghiệp nhằm thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển đầu tư xây dựng.

Thứ hai, pháp luật về đầu tư xây dựng là cơ sở pháp lý để Nhà nước quản lý và điều hành các hoạt động đầu tư xây dựng, bảo đảm cho các chủ thể thực hiện quyền và nghĩa vụ pháp lý của mình theo quy định.

Thứ ba, pháp luật về đầu tư xây dựng giúp đảm bảo nguyên tắc tiết kiệm và hiệu quả, nói một cách tổng quát là với một số vốn đầu tư nhất định, phải đem lại

hiệu quả KT-XH cao nhất hay đạt được hiệu quả KT-XH đã dự kiến với chi phí vốn đầu tư thấp nhất.

Thứ tư, pháp luật về đầu tư xây dựng giúp bảo đảm quyền và nghĩa vụ của các doanh nghiệp trong hoạt động xây dựng, vừa kiến tạo môi trường vừa tạo điều kiện phát triển bền vững cho hoạt động xây dựng theo một trật tự thống nhất.

Thứ năm, pháp luật đầu tư xây dựng có vai trò tạo ra lợi ích cho nhà đầu tư, doanh nghiệp, đó là hoạt động đầu tư xây dựng tạo dựng tài sản có giá trị sử dụng lâu dài, mang lại hiệu quả khai thác sử dụng hoặc hiệu quả kinh tế cho xã hội.

1.3. Yếu tố tác động đến pháp luật và thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng

1.3.1. Cơ chế và phân cấp trong quản lý đầu tư xây dựng

Nhiều chủ thể tham gia quản lý đầu tư xây dựng, cơ chế trong đầu tư xây dựng cũng có ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của hoạt động đầu tư.

1.3.2. Năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức của cán bộ quản lý đầu tư xây dựng cơ bản

Con người đóng vai trò quan trọng mang tính chất quyết định tới quá trình quản lý đầu tư xây dựng, quyết định tới kết quả công việc. Người cán bộ làm công tác quản lý dù ở bất kỳ cơ quan nào hoặc cấp quản lý nào đều phải trang bị cho mình những kiến thức tổng quát và chuyên sâu trên các phương diện như kinh tế, kỹ thuật, luật pháp, quản lý cũng như những thông tin liên quan đến dự án.

1.3.3. Tính đồng bộ của các chính sách pháp luật về đầu tư xây dựng

Một hệ thống pháp luật đầy đủ và phù hợp sẽ đem lại hiệu quả quản lý cao và ngược lại, một hệ thống pháp luật chưa đầy đủ, không đồng bộ, chồng chéo, sẽ làm giảm hiệu quả của công tác quản lý đầu tư.

1.3.4. Môi trường kinh tế, chính trị, xã hội

Sự ổn định về kinh tế, chính trị, xã hội là nhân tố quan trọng, có tác động lớn tới hoạt động quản lý đầu tư. Tình hình chính trị, các chính sách và hệ thống luật pháp của nhà nước là những yếu tố có liên quan, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và tâm lý của nhà đầu tư.

TIÊU KẾT CHƯƠNG 1

Trong chương 1, Luận văn nêu các khái niệm công cụ về pháp luật đầu tư xây dựng như: khái niệm đầu tư, khái niệm đầu tư xây dựng, khái niệm dự án đầu tư xây dựng để làm cơ sở đưa ra khái niệm pháp luật về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp là tổng thể các quy phạm pháp luật có mối liên hệ mật thiết với nhau, được thể hiện trong các văn bản quy phạm pháp luật, do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong lĩnh vực đầu tư xây dựng hoặc có liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng các doanh nghiệp. Với tư cách là lĩnh vực chuyên ngành, pháp luật về đầu tư xây dựng cũng có đặc điểm riêng như: về cơ sở pháp lý, về mục đích hướng đến, tính chủ thể đa dạng, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể rộng, liên quan nhiều lĩnh vực trong đời sống xã hội. Đồng thời, Luận văn nêu nhưng nội dung, vai trò pháp luật đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp; nhất là chỉ ra những yếu tố tác động đến pháp luật và thực hiện pháp luật đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp.

Việc nghiên cứu các khái niệm công cụ, những vấn đề nội dung và các yếu tố tác động đến pháp luật và thực hiện pháp luật đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp ở của chương 1, sẽ là cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp trên địa bàn huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định trong Chương 2.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TẠI CÁC DOANH NGHIỆP Ở HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

2.1. Thực trạng pháp luật về đầu tư xây dựng

2.1.1. Về hệ thống văn bản pháp luật về đầu tư xây dựng

Liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng hiện nay có nhiều văn bản pháp luật ban hành, tính từ sau khi Luật Xây dựng năm 2014; Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020; Luật Đầu tư năm 2020; Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014; Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Đầu tư công năm 2019; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đất đai năm 2013... được ban hành, đến nay Chính phủ đã ban hành 13 Nghị định, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 06 Quyết định và các Bộ ban hành theo thẩm quyền 44 Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành liên quan đến đầu tư xây dựng,

Tuy nhiên, so với yêu cầu thực tiễn, hệ thống các văn bản pháp luật về đầu tư xây dựng, nhất là các văn bản hướng dẫn pháp luật đầu tư xây dựng còn có những quy định thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ, chồng chéo với một số văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành khác có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng như: Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Đất đai, Luật Kinh doanh Bất động sản... Một số quy định trong các văn bản hướng dẫn pháp luật đầu tư xây dựng còn bất cập, chưa phù hợp với thực tế, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn thực hiện pháp luật; một số văn bản phải thay đổi nhiều lần trong thời gian ngắn, làm cho việc triển khai bị động, lúng túng, đặc biệt là vấn đề xử lý chuyển tiếp giữa các quy định cũ và mới.

2.1.2. Về quy hoạch đầu tư xây dựng

Đã nảy sinh một số vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật Quy hoạch đô thị và Luật Xây dựng, đó là chưa có hướng dẫn cụ thể hướng dẫn đổi với việc tổ chức lập quy hoạch chung đô thị mới. Luật Quy hoạch đô thị mới không quy định về việc báo cáo Hội đồng nhân dân đối với quy hoạch chung của đô thị mới trước khi phê duyệt quy hoạch.

2.1.3. Về quản lý dự án đầu tư xây dựng

Pháp luật đầu tư xây dựng hiện chưa xác định rõ một nguyên tắc cơ bản trong quản lý đầu tư xây dựng. Vướng mắc hiện nay là áp dụng các mô hình Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng trong thực tế còn nhiều bất cập, nhất là đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

2.1.4. Về quản lý chất lượng công trình đầu tư xây dựng

Thực tiễn thực hiện pháp luật đầu tư xây dựng cho thấy vai trò của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng trong quản lý chất lượng công trình chưa được coi trọng. Việc quản lý chất lượng công trình xây dựng được giao cho chủ đầu tư thực hiện và chịu trách nhiệm, trong khi còn thiếu chế tài đối với các chủ đầu tư khi công trình có chất lượng kém hoặc để xảy ra sự cố công trình.

Pháp luật về đầu tư xây dựng quy định việc tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng giao toàn quyền cho chủ đầu tư, thiếu sự kiểm soát của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành.

2.1.5. Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng xây dựng

Thực tiễn thực hiện các quy định về quản lý chi phí và hợp đồng trong hoạt động xây dựng còn có những điểm chưa phù hợp, thiếu quy định về quản lý theo từng nguồn vốn khác nhau; các quy định về điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án còn cứng nhắc, thiếu tính nhất quán dẫn đến khó khăn trong thực hiện.

Việc áp dụng định mức, đơn giá ở nhiều dự án chưa đúng quy định, nhất là dự án sử dụng vốn nhà nước; có nhiều dự án việc xác định chi phí chưa đúng, chưa đủ, dẫn đến trong quá trình thực hiện phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án, nợ đọng vốn đầu tư.

2.1.6. Về cấp giấy phép công trình đầu tư xây dựng

Pháp luật đầu tư xây dựng quy định đối tượng được miễn giấy phép còn khá nhiều nên khó kiểm soát được các hoạt động xây dựng công trình, nhất là đối với nhóm các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

2.1.7. Về bảo hiểm, bảo hành công trình đầu tư xây dựng

Pháp luật về đầu tư xây dựng đã quy định trách nhiệm của chủ đầu tư phải mua bảo hiểm công trình xây dựng. Tuy nhiên, Luật Bảo hiểm lại không quy định công trình xây dựng là loại hình bắt buộc phải mua bảo hiểm, nên chủ đầu tư muốn mua bảo hiểm công trình trong thời gian thi công xây dựng, nhưng rất khó thực hiện được.

Việc đảm bảo chất lượng công trình xây dựng sau khi bàn giao đưa vào khai thác sử dụng đã được pháp luật về đầu tư xây dựng đề cập đến trong các quy định về bảo hành, bảo trì công trình xây dựng.

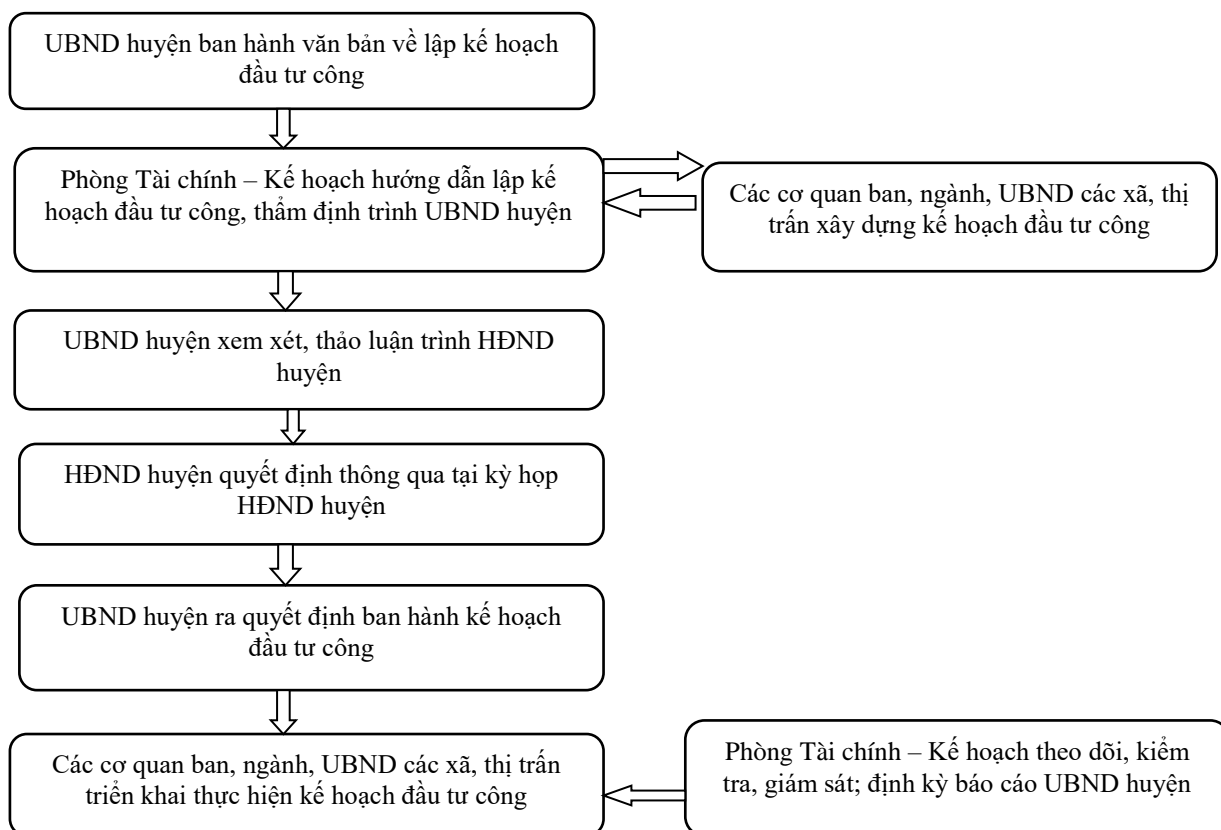
2.1.8. Công tác thanh tra, kiểm tra công tác đầu tư xây dựng

Pháp luật về đầu tư xây dựng chưa cụ thể hóa các nội dung về chế tài xử phạt và mức xử phạt các hành vi vi phạm trong hoạt động xây dựng của chủ đầu tư, nhà thầu tư vấn và thi công xây dựng, hoặc có quy định như bị nhiều văn bản khác điều chỉnh.

2.2. Thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

2.2.1. Tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch đầu tư xây dựng ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

Đề đạt tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020, trong những năm qua, mạng lưới đô thị huyện Tuy Phước quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị và khu dân cư nông thôn đến năm 2020; đồng thời, đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Tuy Phước đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050 đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt, chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tiếp tục công bố công khai tại các địa phương và tổ chức rà soát, cập nhật bổ sung vào quy hoạch chung xã nông thôn mới cho phù hợp với quy hoạch vùng huyện được duyệt. Đến nay, huyện Tuy Phước có 3 đô thị loại V là thị trấn Diêu Trì và thị trấn Tuy Phước và xã Phước Lộc là đô thị loại V được UBND tỉnh Bình Định công nhận.



Sơ đồ 2.1. Quy trình quản lý nhà nước trong lập kế hoạch đầu tư công tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

2.2.2. Tổ chức thẩm định, quyết định đầu tư xây dựng công trình ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

Về công tác thẩm định tại huyện Tuy Phước, phòng có chức năng chuyên môn quản lý xây dựng thuộc UBND huyện (Phòng Kinh tế và Hạ tầng; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) được UBND huyện giao nhiệm vụ chủ trì thẩm định dự án chỉ yêu cầu lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do UBND huyện quyết định đầu tư (trừ các dự án công trình hồ, đập). Riêng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện là cơ quan chuyên môn quản lý đầu tư công tổng hợp kết quả thẩm định và trình UBND huyện phê duyệt dự án.

Qua số liệu thống kê cho thấy giai đoạn 2016 - 2020 tổng số công trình, dự án được UBND huyện Tuy Phước phê duyệt, giao cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện quản lý là 212 công trình, dự án. Trong đó, công trình dân dụng chiếm tỷ lệ 34%; công trình giao thông chiếm tỷ lệ 16%; công trình thủy lợi chiếm tỷ lệ 20% trong tổng số dự án đầu tư.

2.2.3. Quản lý công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

Tình hình quản lý đấu thầu giai đoạn 2016 - 2020, tổng số gói thầu xây lắp là 212 gói thầu. Trong đó, các gói thầu chỉ định thầu chiếm đa số với 105 gói thầu, chiếm tỷ lệ 49,5%; tiếp theo là chào hàng cạnh tranh đứng thứ hai với 76 gói thầu, chiếm tỷ lệ 35,9%; cuối cùng là đấu thầu rộng rãi với 31 gói thầu, chiếm tỷ lệ 14,6%. Qua 05 năm, công tác thẩm định kết quả đấu thầu các gói thầu xây lắp đã tiết kiệm cho NSNN: 9,917 tỷ đồng, tương ứng mức giảm 1,7%.

2.2.4. Về đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật

Trong 5 năm qua, huyện Tuy Phước đã đầu tư bê tông nhựa toàn tuyến đường huyện ĐH 42 với chiều dài 11,93km; đồng thời, thực hiện bê tông hóa được 320,05km đường giao thông nông thôn, tăng 138,05km so với giai đoạn 2010-2015, đưa tổng số km đường giao thông nông thôn được bê tông hóa là 751,38 km/tổng số 850,55km, đạt 88,34% tỷ lệ bê tông hóa đường giao thông nông thôn toàn huyện.

Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM trên địa bàn huyện Tuy Phước, các phòng học của các trường học cơ bản kiên cố hóa; đã xây mới 42 công trình với 98 phòng học, 16 phòng bộ môn, 11 khu hiệu bộ và các phòng chức năng khác, tổng kinh phí thực hiện trên 127 tỷ đồng. Toàn huyện có 53/53 trường được quy hoạch tổng thể và quy hoạch chi tiết, đạt tỷ lệ 100%. Đối với các công trình văn hóa đã xây dựng, nâng cấp 13/13 Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, thị trấn và 101/101 nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, khu phố đạt chuẩn theo quy định.

2.2.5. Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

Qua số liệu thống kê cho thấy tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Tuy Phước từ năm 2016 - 2020 là: 1.001,162 tỷ đồng, bình quân nguồn vốn đầu tư là 200,23 tỷ đồng/năm, góp phần quan trọng trong việc hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân.

2.2.6. Thanh kiểm tra, thanh quyết toán dự án, công trình xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

Về tình hình thẩm tra quyết toán vốn dự án, công trình đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành giai đoạn 2016 - 2020, có thể nhận thấy số dự án được thẩm tra quyết toán đúng tiến độ luôn ở mức cao, cụ thể: Năm 2016 có 30/32 dự án hoàn thành thẩm tra quyết toán đúng thời hạn, đạt tỷ lệ 93,75%; năm 2017 có 40/44 dự án, đạt tỷ lệ 90,90%; năm 2018 có 43/47 dự án, đạt tỷ lệ 91,49%; năm 2019 có 43/46 dự án, đạt tỷ lệ 93,48%; riêng năm 2020 chỉ có 34/43 dự án, đạt tỷ lệ 79,07% nguyên do có một số dự án vướng mắc công tác lập thủ tục hồ sơ nên triển khai chậm so với yêu cầu. Nhìn chung, công tác thanh quyết toán các công trình được chủ đầu tư quan tâm thực hiện, tạo điều kiện thanh toán vốn đầu tư nhanh, đảm bảo tất toán công trình đúng tiến độ.

Các hoạt động thanh tra, kiểm tra các dự án, công trình về đầu tư xây dựng được thực hiện trong thời gian qua đã tiến hành đầy đủ theo quy định như kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất, thanh tra, kiểm toán.

2.3. Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

2.3.1. Tình hình thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

Công tác thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp trên địa bàn huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định giai đoạn 2016 - 2021 đã đạt được những thành công nhất định, cụ thể như sau:

Một là, công tác thực hiện pháp luật về lập quy hoạch xây dựng, lập kế hoạch đầu tư xây dựng được quan tâm thực hiện đầy đủ và kịp thời, đúng theo quy định của pháp luật.

Hai là, hoạt động đầu tư xây dựng được triển khai thực hiện đồng bộ trên các lĩnh vực, cơ cấu đầu tư hợp lý, phù hợp với kế hoạch phát triển KT-XH của huyện.

2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân của những hạn chế về thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

2.3.2.1. Hạn chế về thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

Một là, hoạt động của HĐND huyện Tuy Phước trong đầu tư xây dựng chưa phát huy hết vai trò và trách nhiệm; công tác quản lý điều hành của UBND huyện Tuy Phước chưa thật sự sâu sát, chú trọng.

Hai là, việc xây dựng, triển khai công tác quy hoạch, kế hoạch đầu tư thiếu sự phối hợp chặt chẽ, quy hoạch còn theo xu hướng truyền thống, thiếu tính định hướng lâu dài, bền vững cho phát triển.

Ba là, công tác đấu thầu, chỉ định thầu chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật đầu tư xây dựng, nhất là pháp luật đấu thầu.

Thứ tư là, công tác thanh tra, kiểm tra các dự án, công trình đầu tư xây dựng tại huyện Tuy Phước còn chưa toàn diện, kịp thời

2.3.2.2. Nguyên nhân những hạn chế về thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

*** Nguyên nhân khách quan**

Một là, Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung năm 2020 mới có hiệu lực pháp luật, hiện một số văn bản hướng dẫn liên quan như: Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư, Luật doanh nghiệp...chưa kịp thời, một số quy định bước đầu thực hiện đã nảy sinh vướng mắc, bất cập, chưa cụ thể như hiện thiếu cơ sở pháp lý việc đánh giá hiệu quả dự án sau đầu tư và hiệu quả của sử dụng vốn ngân sách nhà nước đầu tư cho các dự án.

Thứ hai, việc phân công, phân cấp trong hoạt động đầu tư xây dựng chưa phù hợp, chưa tương xứng với điều kiện, năng lực thực hiện của các chủ thể.

Ba là, thực tế thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng còn rườm rà, chồng chéo, vận dụng nhiều văn bản pháp luật, nên không ít các dự án đầu tư trên địa bàn huyện Tuy Phước bị chậm tiến độ do gặp khó khăn trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

*** Nguyên nhân chủ quan**

Một là, thực tế thực hiện pháp luật về đầu tư đối với các doanh nghiệp ở một số dự án đầu tư chưa phù hợp với quy hoạch, kế hoạch, không đồng bộ, không phù hợp với nhu cầu địa phương, làm giảm hiệu quả đầu tư, gây nên thất thoát, lãng phí và nợ đọng.

Hai là, quá trình lựa chọn đơn vị tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật còn hạn chế về năng lực, kinh nghiệm.

Ba là, đơn vị tư vấn thiết kế chưa tính toán đầy đủ các chi tiết hạng mục, kết cấu công trình do đó phải điều chỉnh, bổ sung.

Thứ tư là, chế độ chính sách trong quản lý đầu tư xây dựng còn nhiều bất cập, chưa thống nhất, chông chéo là những khó khăn, vướng mắc trong quản lý dự án.

2.4. Một số kinh nghiệm thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp

2.4.1. Kinh nghiệm thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở một số địa phương tỉnh Bình Định

2.4.1.1. Kinh nghiệm thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

Trong 5 năm qua, huyện Tây Sơn đã tập trung đẩy mạnh đầu tư cơ sở hạ tầng nhằm thúc đẩy quá trình đô thị hóa trên toàn địa bàn huyện, tạo ra sự liên kết mạnh mẽ giữa các thành phần kinh tế, góp phần đẩy mạnh sự hội nhập kinh tế của đô thị, thay đổi tích cực cơ cấu kinh tế của địa phương và làm thay đổi diện mạo đô thị.

2.4.1.2. Kinh nghiệm thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định

Công tác lập quy hoạch xây dựng, lập kế hoạch đầu tư xây dựng được quan tâm đầy đủ và kịp thời, đúng theo quy định của pháp luật. Nhiều quy hoạch ngành, chương trình, dự án đầu tư đã được đầu tư xây dựng và thực hiện đạt kết quả khả quan trên tất cả các lĩnh vực như hệ thống giao thông, giáo dục, y tế, văn hóa... UBND huyện Phù Cát thường xuyên có những bổ sung, điều chỉnh, kịp thời đồng thời yêu cầu các địa phương tổ chức rà soát đối với các đồ án quy hoạch nên đã sửa chữa được nhiều thiếu sót, hoàn thiện hơn trong điều kiện của huyện.

2.4.2. Bài học rút ra cho huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định trong thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp

Thứ nhất, huyện Tuy Phước cần thực hiện chi tiết và công khai các quy trình xử lý các công đoạn của quá trình đầu tư để thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao năng lực quản lý của bộ máy chính quyền ở địa phương.

Thứ hai, Quản lý chặt chẽ quá trình đầu tư xây dựng từ lúc lập quy hoạch, chủ trương đầu tư cho đến khi nghiệm thu, thanh quyết toán. Xây dựng đơn giá bồi thường, giải phóng mặt bằng ở địa phương phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhưng vẫn đảm bảo hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và người dân.

Thứ ba, Tập trung ngân sách nhà nước bố trí cho các dự án trọng điểm, các dự án mang lại hiệu quả to lớn cho nền KT-XH của địa phương. Giải quyết triệt để nợ đọng xây dựng cơ bản, hạn chế đầu tư xây dựng dàn trải các công trình ở địa phương.

Thứ tư, Nâng cao vai trò tiên phong của cán bộ chủ chốt với tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong khuôn khổ pháp luật và đề cao tính sáng tạo vào công việc vẫn sang đối thoại trực tiếp với nhân dân.

Thứ năm, Giải quyết tốt mối quan hệ biện chứng giữa quản lý sử dụng vốn đầu tư phát triển bên trong với thu hút vốn đầu tư phát triển bên ngoài.

Thứ sáu, coi trọng công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể trong thực hiện giải phóng mặt bằng, thực hiện giám sát cộng đồng, tăng cường thực hiện cơ chế dân chủ cơ sở, có chính sách khen thưởng kịp thời.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 2

Trong chương này, thông qua việc phân tích luật thực định tác giả đã luận giải và làm sáng tỏ những hạn chế, vướng mắc trong thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng, chỉ ra những vướng mắc, bất cập trong những quy định thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ, chông chéo với một số văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành khác có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng. Qua phân tích thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định cho thấy, bên cạnh những kết quả đạt được, thì nhiều tồn tại, hạn chế và chỉ ra những nguyên nhân của những hạn chế trong tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng như công tác chuẩn bị đầu tư, quá trình thực hiện đầu tư... Từ những phân tích, lý giải chứng, và đánh giá thực trạng pháp luật và thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định ở chương 2, Luận văn nêu những định hướng hoàn thiện pháp luật và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu lực hiệu quả thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng trong thời gian đến.

CHƯƠNG 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng

3.1.1. Quan điểm hoàn thiện các văn bản pháp luật về đầu tư xây dựng

Pháp luật về đầu tư xây dựng phải thể chế hóa đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách của Nhà nước về xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của nhà nước.

Định hướng chung tiếp tục hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng phải trên quan điểm kế thừa, phát triển những quy định phù hợp và đã phát huy hiệu quả của hệ thống pháp luật xây dựng hiện hành; tạo điều kiện và tiền đề để từng bước phát triển và hoàn thiện thị trường xây dựng trong nước gắn với quá trình đổi mới, nâng cao năng lực, sức cạnh tranh của các doanh nghiệp xây dựng ở nước ta hiện nay.

3.1.2. Hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng phải thống nhất, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu lực trong quản lý, hiệu quả sử dụng trong đầu tư xây dựng

Đề thống nhất với các văn bản pháp luật khác liên quan và phù hợp với thông lệ quốc tế, đồng thời điều chỉnh những quy định không còn phù hợp với thực tế, tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính đi đôi với tăng cường hơn nữa công tác quản lý nhà nước trong các hoạt động đầu tư xây dựng.

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng

3.2.1. Giải pháp hoàn thiện các văn bản thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng

Đổi mới và hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng theo hướng ngày càng bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch luôn là một trong những mục tiêu mà Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hướng tới.

Rà soát lại toàn bộ các nội dung liên quan pháp luật về đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách địa phương ở địa phương, xác định ưu, nhược điểm cụ thể ở từng chính sách để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp từng vùng miền trong thực hiện đầu tư xây dựng.

Xây dựng kế hoạch hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng làm cơ sở cho các địa phương trên tiêu chí đảm bảo chất lượng, khoa học, kịp thời và đồng bộ.

3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật quy hoạch về đầu tư xây dựng

Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch từ khâu tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đến việc thực hiện các chương trình, dự án đầu tư xây dựng. Đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức theo năng suất kết quả công việc; bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung nhằm thúc đẩy đổi mới, sáng tạo.

3.3. Một số giải pháp tăng cường thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp ở huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng dự toán và phân bổ dự toán cho đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp tại huyện Tuy Phước

Trên cơ sở yêu cầu về đầu tư xây dựng các công trình, Ban Quản lý dự án huyện Tuy Phước cần xây dựng lộ trình đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương trên cơ sở thực lực nguồn ngân sách có thể bố trí để tránh đầu tư dàn trải, kém hiệu quả, cần phải xác định rõ dự án đầu tư xây dựng nào là trọng tâm để tập trung giải ngân vốn đầu tư công, trong đó tập trung vốn cho công tác chỉnh trang đô thị, các công trình trọng điểm.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về thực hiện pháp luật đầu tư xây dựng tại doanh nghiệp tại huyện Tuy Phước

Để nâng cao hiệu lực của công tác kiểm tra, thanh tra trong đầu tư xây dựng, UBND huyện Tuy Phước thực hiện xây dựng quy chế và quy định cụ thể về nội dung, trách nhiệm và quyền hạn của từng cơ quan liên quan công tác thanh tra, kiểm tra trong hoạt động quản lý đầu tư và xây dựng cần quy định cụ thể trách nhiệm và quyền hạn của từng cơ quan về nội dung kiểm tra, đối tượng kiểm tra và quy định cơ chế phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra giữa các ngành, các cơ quan tránh tình trạng trùng lặp.

- Nâng cao vai trò lãnh đạo và năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại huyện Tuy Phước

Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, ban ngành, Mặt trận, hội, đoàn thể từ huyện đến xã, thị trấn. Nâng cao hiệu lực thực hiện pháp luật về quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng ở các cơ quan huyện Tuy Phước, nhất là tăng cường năng lực cán bộ làm công tác thẩm định dự án, báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác đấu thầu và giải ngân để công tác thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại doanh nghiệp tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đúng kế hoạch

Thực hiện tốt các quy định về công tác đấu thầu trong hoạt động đầu tư xây dựng; bố trí đội ngũ cán bộ tham gia hoạt động đấu thầu, lựa chọn đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm để tham gia vào hoạt động lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình. Đẩy mạnh công tác giải ngân cho các dự án đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp, để có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ quan trọng này, các đơn vị cần tập trung xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án quan trọng, cấp bách.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định về tầm quan trọng của pháp luật đầu tư xây dựng tại doanh nghiệp

Để làm tốt công tác quy hoạch tại huyện Tuy Phước, trước hết cần nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng chuyên môn quản lý xây dựng và phát triển đô thị cho cán bộ lãnh đạo, công chức của huyện Tuy Phước tầm quan trọng của công tác quy hoạch, kế hoạch đầu tư.

Khuyến khích nhân dân tổ chức công tác giám sát cộng đồng trong việc giám sát các công trình đầu tư xây dựng, nhất là các công trình đê điều, giao thông, cấp thoát nước phục vụ đời sống sản xuất, đi lại, sinh hoạt của người dân.

TIỂU KẾT CHƯƠNG 3

Từ những định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng; Luận văn đã đề ra những giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng như: hoàn thiện các văn bản hướng dẫn thi hành thống nhất, minh bạch, công khai trong pháp luật về đầu tư xây dựng; giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng.

Bên cạnh đó, qua thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp của huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Luận văn cũng đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật quy hoạch về đầu tư xây dựng; nâng cao chất lượng công tác xây dựng dự toán và phân bổ dự toán cho đầu tư xây dựng tại các doanh nghiệp; tăng cường vai trò lãnh đạo và năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại huyện Tuy Phước; thực hiện tốt công tác đấu thầu và giải ngân để công tác thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng tại doanh nghiệp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cán bộ, Nhân dân về tầm quan trọng của pháp luật đầu tư xây dựng tại doanh nghiệp; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về thực hiện pháp luật đầu tư xây dựng tại doanh nghiệp tại huyện Tuy Phước.

KẾT LUẬN

Pháp luật về đầu tư xây dựng đối với doanh nghiệp là tổng thể các quy phạm pháp luật có mối liên hệ mật thiết với nhau, được thể hiện trong các văn bản quy phạm pháp luật, do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong lĩnh vực đầu tư xây dựng hoặc có liên quan đến lĩnh vực đầu tư xây dựng các doanh nghiệp.

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận về những khái niệm pháp luật về pháp luật về đầu tư xây dựng; phân tích thực trạng pháp luật thực định, chỉ ra khó khăn vướng mắc; đánh giá kết quả, nêu hạn chế, chỉ ra những nguyên nhân trong thực tiễn thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng pháp luật, qua thực tiễn các doanh nghiệp huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định. Luận văn đã nêu những định hướng giải pháp hoàn thiện, đã đưa ra được những giải pháp nâng cao hiệu quả pháp luật về đầu tư xây dựng trong thời gian đến.

Tuy nhiên, pháp luật về đầu tư xây dựng là lĩnh vực khó, phức tạp, phong phú, cùng với đó là hệ thống pháp luật quy định trong nhiều lĩnh vực về đầu tư xây dựng liên quan pháp luật chuyên ngành đất đai, đầu tư, tài chính, tín dụng, ngân hàng, ngân sách... đa dạng và phức tạp với nhiều nhiều khía cạnh hiện còn chưa cụ thể, mâu thuẫn, chông chéo nên thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế xã hội. Do vậy, trong thời gian đến, các cơ quan có thẩm quyền cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, hoàn thiện pháp luật về đầu tư xây dựng gặp nhiều khó khăn và cơ quan, chính quyền các cấp tại huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tổ chức nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về đầu tư xây dựng ngày càng hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội của Đảng khóa XIII, Nghị quyết Đại hội XX Đảng bộ tỉnh đề ra.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Tuy Phước (2020), *Báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu giai đoạn 2016-2020*, Tuy Phước.
- [2] Bộ Tài chính (2016), *Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước*, Hà Nội.
- [3], Bộ Xây dựng (2015), *Thông tư 05/2015/TT-BXD ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý chất lượng và bảo trì nhà ở riêng lẻ*;
- [4], Bộ Xây dựng (2016), *Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng*;
- [5], Bộ Xây dựng (2019), *Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng*;
- [6] Chi cục Thống kê huyện Tuy Phước (2016-2020), *Niên giám thống kê năm 2016, 2017, 2018, 2019, 2020* Tuy Phước.
- [7] Chính phủ (2014), *Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thực hiện một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu*, Hà Nội.
- [8] Chính phủ (2019), *Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng*, Hà Nội.
- [9] Chính phủ (2015), *Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng*, Hà Nội.
- [10] Huyện ủy Tuy Phước (2020), *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành đảng bộ huyện Tuy Phước khóa XXI*, Tuy Phước.
- [11] Huyện ủy Tuy Phước (2016), *Chương trình hành động số 02-Ctr/HU ngày 06/6/2016 về xây dựng huyện Tuy Phước đạt tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2016-2020*, Tuy Phước.
- [12] Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tuy Phước (2020), *Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 của UBND huyện Tuy Phước về việc ban hành Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 về tăng cường kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn*, Tuy Phước.
- [13] Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tuy Phước (2020), *Báo cáo 05 năm kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020*, Tuy Phước.
- [14] Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện Tuy Phước (2020), *Báo cáo kết quả công tác thẩm tra quyết toán các công trình đầu tư xây dựng cơ bản năm 2016-2020*, Tuy Phước.
- [15] Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện Tuy Phước (2019), *Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện công tác quy hoạch thuộc Chương trình Mặt trận quốc gia xây dựng NTM giai đoạn 2010 - 2019 trên địa bàn huyện Tuy Phước*, Tuy Phước.
- [16] Nguyễn Ngọc Quang (2009), *Kế toán quản trị*, Nhà xuất bản Tài chính, Hà Nội.

[17] Trần Hồng Quân (2019), *Quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ*, Luận văn Thạc sĩ Quản lý kinh tế, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

[18] Quốc hội (2014), *Luật Đầu tư*, Hà Nội.

[19] Quốc hội (2020), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng*, Hà Nội.

[20] Quốc hội (2014), *Luật Xây dựng*, Hà Nội.

[21] Quốc hội (2013), *Luật Đấu thầu*, Hà Nội.

[22] Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Tuy Phước (2020), *Báo cáo kết quả thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư năm 2016-2020*, Tuy Phước.

[23] Trần Văn Trà (2014), *Quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh*, Luận văn Thạc sĩ Quản lý kinh tế, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

[24] UBND tỉnh Bình Định (2015), *Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 30/6/2015 ban hành quy định về việc ủy quyền, phân cấp trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh*, Bình Định.

[25] UBND tỉnh Bình Định (2017), *Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 sửa đổi, bổ sung quy định về việc ủy quyền, phân cấp trách nhiệm thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh*, Bình Định.

[26] UBND tỉnh Bình Định (2016), *Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn NSNN giai đoạn 2016-2020*, Bình Định.

[27] UBND tỉnh Bình Định (2015), *Quyết định số 50/2015/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 ban hành đề án tổ chức xây dựng và bảo đảm một số chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020*, Bình Định.

[28] UBND huyện Tuy Phước (2017), *Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 06/6/2017 về việc ban hành Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 về tăng cường kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn*, Tuy Phước.

[29] UBND huyện Tuy Phước (2014), *Quyết định số 331/QĐ-UBND ngày 12/3/2014 về việc thành lập Hội đồng bồi thường GPMB huyện Tuy Phước*, Tuy Phước.

[30] UBND huyện Tuy Phước (2021), *Báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động của UBND huyện nhiệm kỳ 2016 – 2021 và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới*, Tuy Phước.

[31] UBND huyện Tuy Phước (2020), *Báo cáo tình hình phát triển kinh tế - xã hội huyện Tuy Phước năm 2020*, Tuy Phước.

[32] UBND huyện Tuy Phước (2021), *Báo cáo kết quả xây dựng nông thôn mới đến năm 2020 của huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định*, Tuy Phước.

[33] UBND huyện Tuy Phước (2021), *Báo cáo kết quả thực hiện của Chương trình bê tông hóa giao thông nông thôn giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn huyện Tuy Phước*, Tuy Phước.

[34] UBND huyện Tuy Phước (2021), *Báo cáo kết quả tự kiểm tra, rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của kiểm toán nhà nước giai đoạn 2016-2020*, Tuy Phước.

[35] website <https://tuyphuoc.binhdingh.gov.vn/>